TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2019/HS-ST
Ngày 19-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Hồng Thắm
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Mai Văn Bé Em
Bà Chung Kim Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ưng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên toà: Ông Lương Quang Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2019/TLST-HS ngày 17/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2019/QĐXXST-HS ngày 05/7/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Q, sinh năm 1968 tại thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: đường N, khu phố D, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Ngô Kim T1; Có chồng là Nguyễn Văn T2 và 01 người con tên Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 07/3/2019 đến ngày 10/3/2019; Ngày 10/3/2019 có Quyết định trả tự do; Ngày 15/3/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Hà Mỹ S, sinh năm 1984 (có mặt)

Nơi cư trú: khu phố 1, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:* Bà Hồ Thị Đ, sinh năm 1938 (có mặt)

Nơi cư trú: khu phố D, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khu phố 3, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 11 năm 2018, Nguyễn Thị Q bắt đầu thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, hình thức bán số đề các đài miền Nam, đài Miền Bắc (số đầu, số đuôi, bao lô 02 - 03 con số, số đá, xỉu chủ) và tự làm chủ. Hàng ngày, Q ở tại nhà (số 08/73 đường N, tổ 9, khu phố D, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang) bán cho những người có nhu cầu, bán trực tiếp qua điện thoại hoặc thông qua tin nhắn SMS (số thuê bao của Q 0858.472.505). Khi các con bạc mua số liên hệ gọi điện qua điện thoại thì Q sẽ ghi âm cuộc gọi và tự ghi vào sổ hoặc tờ giấy để nhớ, nếu nhắn tin SMS thì Q nhắn tin trả lời. Những người mua số đề của Q không phải trả tiền trước, đến khi có kết quả xổ số thì Q sẽ tự dò kết quả để ngày hôm sau Q đi gặp những người này tính tiền thắng thua, tính tiền xong Q sẽ xóa các file ghi âm và tin nhắn.

Cách thức mua bán và tỷ lệ ăn thua như sau:

Đối với số đầu, người mua chọn 01 con số tương ứng với giải 08 các đài miền Nam, tỷ lệ 1.000 đồng trúng 80.000 đồng; đài miền Bắc tương ứng với giải 07, tỷ lệ 1.000 đồng bằng 4.000 đồng trúng 80.000 đồng;

Đối với số đuôi, người mua chọn 01 con số tương ứng với 02 số cuối của giải đặc biệt các đài miền Nam, đài miền Bắc; tỷ lệ ăn thua 1.000 đồng trúng 80.000 đồng;

Đối với bao lô 02 - 03 con số, người mua chọn 02 - 03 con số cuối của các giải thưởng trong ngày, các đài miền Nam (17 lô), đài miền Bắc (27 lô), tỷ lệ ăn thua bao lô 02 con các đài miền Nam 1.000 đồng tương ứng với 15.000 đồng, đài miền Bắc 1.000 đồng tương ứng với 23.000 đồng, trúng 80.000 đồng; tỷ lệ ăn thua bao lô 03 con các đài miền Nam, đài miền Bắc 1.000 đồng tương ứng với 15.000 đồng, trúng 600.000 đồng;

Đối với số đá, Q chỉ bán đài Miền Bắc, người mua sẽ chọn 02 hoặc 03 con số cuối của các giải, tỷ lệ đối với 02 con 1.000 đồng tương ứng với 48.000 đồng, trúng 600.000 đồng; đối với 03 con 1.000 đồng tương ứng 72.000 đồng, trúng 1.200.000 đồng.

Đối với số xỉu chủ, người mua chọn 01 số gồm 03 con số tương ứng với giải 07 các đài miền Nam (1.000 đồng tương ứng với 2.000 đồng) và giải 06 đài miền Bắc (1.000 đồng tương ứng với 4.000 đồng), trúng 600.000 đồng.

Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 07/3/2019, Q đang thỏa thuận mua bán số đề thông qua điện thoại di động và đi trả tiền cho người trúng số đề ở tại khu vực tổ 12, khu phố D, phường V, thành phố R thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá bắt quả tang cùng vật chứng.

Qua kết quả điều tra và kiểm tra file ghi âm cùng tin nhắn SMS lưu giữ trong điện thoại thu giữ được của Q, kết quả xác định:

Ngày 05/3/2019, Q bán số đề đài Bạc Liêu được số tiền 4.467.000 đồng, người mua trúng số bao lô số 10 và 11 mỗi con là 80.000 đồng, tổng cộng là 160.000 đồng; Bán số đài Miền Bắc được số tiền là 1.717.000 đồng, người mua

trúng số bao lô các con số 90, 59, 09, 00 là 4.640.000 đồng, người mua trúng số đầu các con số 15, 39 với số tiền là 4.000.000 đồng. Tổng cộng Q đánh bạc trong ngày là 14.984.000 đồng (tiền bán số đề 6.184.000 đồng, người mua trúng 8.800.000 đồng), Q thua 2.616.000 đồng. Trong đó, bị cáo chỉ nhớ bán cho bà Hà Mỹ S số tiền là 450.000 đồng nhưng không trúng. Những người khác mua số và trúng số thì bị cáo không xác định được.

Ngày 06/3/2019, Q bán số đề đài miền Nam (đài Sóc Trăng và Cần Thơ) với tổng số tiền bán được là 4.735.000 đồng, người mua trúng là 2.160.000 đồng; Bán số đề đài miền Bắc được số tiền 4.136.000 đồng, người mua trúng là 2.800.000 đồng. Tổng số tiền Q đánh bạc trong ngày là 13.831.000 đồng, thu lợi bất chính là 3.911.000 đồng. Trong đó, bị cáo chỉ nhớ bán cho bà Hà Mỹ S mua bao lô số 23, 32 với số tiền 600.000 đồng, mua số đầu số 32 tổng cộng là 50.000 đồng, kết quả bà S trúng số 23 bao lô 10.000 đồng, trúng được 800.000 đồng (bà S tham gia đánh bạc với Q tổng cộng 1.450.000 đồng); Bán cho bà Bà Hồ Thị Đ mua số đầu các số 58, 59, 01, 45, 15 đài Sóc Trăng với mỗi con là 10.000 đồng và đài Cần Thơ mỗi con là 5.000 đồng; mua bao lô số 115 đài Sóc Trăng 3.000 đồng và đài Cần Thơ 1.000 đồng (bà Đ tham gia đánh bạc với Q tổng cộng 135.000 đồng, nhưng không trúng). Những người khác mua số và trúng số thì bị cáo không xác định được.

Ngoài ra, Q xác định trong thời gian bán số đề mỗi ngày bán thấp nhất được 500.000 đồng, cao nhất là 8.871.000 đồng, trung bình 01 tháng thu lợi bất chính khoảng 800.000 đồng.

Ngày 15/3/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; Khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Nguyễn Thị Q.

Đối với bà Hà Mỹ S và bà Hồ Thị Đ đã có hành vi đánh bạc nhưng số tiền dùng vào việc đánh bạc chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ để xử lý hành chính theo thẩm quyền. Đối với những người mua số đề của Q nhưng chưa xác định được tên và địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng thu giữ được trong vụ án:

- Tiền Việt Nam: 20.800.000 đồng (hai mươi triệu tám trăm nghìn đồng);

- 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím, màu trắng – đen, số Imei1: 357885/05/406758/5, số Imei2: 357885/05/406759/3, bên trong có sim số 0858.472.505, đã qua sử dụng.

- 01 (một) tờ giấy có ghi nhiều chữ và số có liên quan đến việc tính toán tiền thắng thua, khách mua số đề ngày 06/3/2019 – lưu trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 107/CT-VKSNDTPRG ngày 14/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Q về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị Q về tội "Đánh bạc" và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 02 năm cải tạo không giam giữ; không áp dụng khấu trừ thu nhập do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím, màu trắng – đen, số Imei1: 357885/05/406758/5, số Imei2: 357885/05/406759/3, bên trong có Sim số 0858.472.505, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 20.800.000 đồng.

Buộc bị cáo tiếp tục nộp số tiền thu lợi bất chính là 570.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Hà Mỹ S xác định: Bà bắt đầu mua số đề của bị cáo Q cách đây khoảng 03 tháng và mua nhiều lần. Khi tham gia đánh bạc với bị cáo không có lần nào bà đánh bạc ăn thua được 5.000.000 đồng. Ngày 05 và 06/3/2019 bà đều có tham gia đánh bạc với bị cáo đúng theo nội dung Cáo trạng đã thể hiện. Ngoài ra, quá trình đánh bạc bà có nợ của bị cáo tiền đánh bạc là 3.115.000 đồng, nhưng hiện nay bà đã trả đủ cho bị cáo.

Người làm chứng bà Hồ Thị Đ xác định: Bà có tham gia đánh bạc với bị cáo Q được khoảng 10 lần, không có lần nào bà đánh bạc ăn thua được đến 5.000.000 đồng. Ngày 06/3/2019 bà đánh bạc bằng hình thức mua số lô với bị cáo là 135.000 đồng nhưng không trúng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, nhận thức được hành vi của bị cáo là sai trái, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Q thừa nhận hành vi đánh bạc trái phép, cách thức mua bán và tỷ lệ ăn thua khi tham gia đánh bạc đúng với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Cụ thể: Từ tháng 11/2018 bị cáo bắt đầu thực hiện hành vi đánh bạc trái phép,

hình thức bán số đề các đài miền Bắc, các đài miền Nam và tự làm chủ. Hằng ngày bị cáo ở tại địa chỉ số 08/73 đường N, tổ 9, khu phố D, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang và bán cho những người có nhu cầu (mua qua điện thoại hoặc nhắn tin SMS). Trung bình mỗi tháng bị cáo thu lợi bất chính được khoảng 800.000 đồng, qua 04 tháng bán số đề thì bị cáo thu lợi bất chính 3.200.000 đồng. Lời khai thừa nhận về thời gian bắt đầu tham gia bán số đề của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Hà Mỹ S về việc bà S có mua số đề của bị cáo được khoảng 03 tháng trước khi bị cáo bị bắt quả tang.

Ngày 05/3/2019, bị cáo tham gia đánh bạc tổng số tiền là 14.984.000 đồng (tiền bán số đề 6.184.000 đồng, người mua trúng 8.800.000 đồng); Ngày 06/3/2019, bị cáo tham gia đánh bạc tổng số tiền là 13.831.000 đồng (tiền bán số đề 8.871.000 đồng, người mua trúng 4.960.000 đồng).

Ngày 07/3/2019, bị cáo đi trả tiền cho người trúng số đề và đang thỏa thuận bán số đề cho người khác thì bị bắt.

Ngoài ra, trong thời gian bị cáo tại ngoại thì bà S trả tiền đánh bạc cho bị cáo 3.115.000 đồng.

Do đó, xác định tổng số tiền bị cáo bán số đề và thu lợi bất chính từ việc bán số đề là 21.370.000 đồng (trong đó: Tiền thu lợi bất chính là 3.200.000 đồng, tiền bán số đề ngày 05/3/2019 là 6.184.000 đồng; tiền bán số đề ngày 06/3/2019 là 8.871.000 đồng và tiền số đề bà S đã trả cho bị cáo 3.115.000 đồng).

Xét lời khai nhận của bị cáo về hành vi và các tình tiết của vụ án phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với vật chứng thu giữ được cùng với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Theo đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Q đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự *"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"*.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá truy tố bị cáo với tội danh và điều luật viện dẫn trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật; nhưng vì bản thân không có việc làm, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp để có tiền tiêu xài và thu lợi bất chính nhanh chóng. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh tại địa phương

và là một trong các nguyên nhân gây phát sinh nhiều tệ nạn cho xã hội. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trái phép trong 02 ngày, mỗi ngày tiền tham gia đánh bạc đều trên 5.000.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm tội 02 lần trở lên nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính và tiền bán số đề nên có căn cứ cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ tự thú theo điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo là không có căn cứ. Bởi lẽ, theo điểm h khoản 1 Điều 4 của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định "Tự thú là việc người phạm tội tự nguyện khai báo với cơ quan, tổ chức về hành vi phạm tội của mình trước khi tội phạm hoặc người phạm tội bị phát hiện". Tại phiên tòa bị cáo nhận thức và biết được hành vi đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện nhiều lần và trong một thời gian dài cho đến khi bị phát hiện. Sau khi bị bắt quả tang bị cáo mới khai nhận hành vi đánh bạc trái phép của mình thì được xem là thành khẩn khai báo.

Ngoài ra, bị cáo là người ít học nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; không có tiền án, tiền sự được xem là có nhân thân tốt. Đây là những đặc điểm nhân thân cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Sau khi xem xét đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng và không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội nên có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ tính răn đe đối với bị cáo và tạo điều kiện cho bị cáo ở ngoài xã hội lao động lương thiện để nuôi sống bản thân và gia đình. Qua đó cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về nghĩa vụ khấu trừ thu nhập, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nếu khấu trừ thu nhập của bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của bị cáo và gia đình. Do đó, qua nghị án Hội đồng xét xử thống nhất miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím, màu trắng – đen, số Imei1: 357885/05/406758/5, số Imei2: 357885/05/406759/3, bên trong có sim số 0858.472.505, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 20.800.000 đồng. Điện thoại di động do bị cáo dùng vào việc phạm tội, số tiền trên do bị cáo phạm tội mà có.

Buộc bị cáo tiếp tục nộp số tiền thu lợi bất chính 570.000 đồng.

Lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) tờ giấy có ghi nhiều chữ và số có liên quan đến việc tính toán tiền thắng thua, khách mua số đề ngày 06/3/2019.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thị Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36, Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Q phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Q 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ; nhưng được khấu trừ vào thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/3/2019 đến ngày 10/3/2019; cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Q cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành án. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị Q có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím, màu trắng – đen, số Imei1: 357885/05/406758/5, số Imei2: 357885/05/406759/3, bên trong có sim số 0858.472.505, đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 20.800.000 đồng (hai mươi triệu tám trăm nghìn đồng) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 13/5/2019.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 61/QĐ-VKSTPRG ngày 14/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá)

Lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) tờ giấy có ghi nhiều chữ và số có liên quan đến việc tính toán tiền thắng thua, khách mua số đề ngày 06/3/2019.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Q tiếp tục nộp số tiền thu lợi bất chính 570.000 đồng (năm trăm bảy mươi nghìn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Công An Tp. Rạch Giá;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hiệp
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Hồng Thắm